

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý IV năm 2025 của trường THCS Trần Đăng Ninh

TRƯỜNG THCS TRẦN ĐĂNG NINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 12/7/2025 của UBND phường Hà Đông về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của phường Hà Đông;

Xét đề nghị của tổ tài vụ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu về việc thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý IV năm 2025 của trường THCS Trần Đăng Ninh. (Có biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Ban giám hiệu, phòng hành chính, phòng tài vụ và các bộ phận liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./

Nơi nhận:
- Như điều 2
- Phòng KT;

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN ĐĂNG NINH
Kiều Thị Thu Hương

TRƯỜNG THCS TRẦN ĐĂNG NINH
CHƯƠNG 822

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý III	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	1.472.500.000	-		
1	Số thu phí, lệ phí (thu học phí)	1.472.500.000	-	0	
1.1	Lệ phí				
1.2	Học phí	1.472.500.000		0	
2	Thu khác	-	-	0	-
2	Chi từ nguồn thu phí, thu khác được để lại	1.472.500.000	1.269.509.171	86	
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	1.472.500.000	1.269.509.171	86	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.472.500.000	1.269.509.171	86	
	Học phí	1.472.500.000	1.269.509.171	86	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	19.142.624.500	4.353.367.291	23	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Nghiên cứu khoa học				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	19.142.624.500	4.353.367.291	23	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	12.683.667.000	3.669.411.048	29	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.458.957.500	683.956.243	11	
3.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên tiền thưởng	971.528.960	971.528.960	100	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
11	Chi chương trình mục tiêu				

Hà Đông, ngày 05 tháng 01 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị


Kiến Thị Thu Hương